

Số: /BC-UBND

Nghi Xuân, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính từ 01/01/2021 đến 31/8/2023

Kính gửi:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- Các sở: Nội vụ, Tư pháp, Thông tin - Truyền thông, Tài chính, Khoa học - Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh.

Thực hiện Văn bản số 468/HĐND-ĐGS ngày 18/9/2023 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng báo cáo phục vụ giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh và Văn bản số 1800/SNV-CCHC&VTLT ngày 22/9/2023 của Sở Nội vụ về việc báo cáo phục vụ Đoàn giám sát chuyên đề “Công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2020-2023”; Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính từ 01/01/2021 đến 31/8/2023 với các nội dung như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Hệ thống các văn bản chỉ đạo, điều hành của đơn vị, địa phương đã ban hành để thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

- Thường xuyên quán triệt Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 đến cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đầy đủ, đúng quy định; chỉ đạo bộ phận chuyên môn ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan đến công tác CCHC.

- Xác định công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Trong các năm 2021, 2022, 2023; Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung cao cho công tác cải cách hành chính, nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính, trách nhiệm của các bộ phận, công chức trong thực thi công vụ, trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức ở địa phương.

- Hàng năm, UBND huyện đã ban hành các chương trình, kế hoạch và các văn bản CCHC chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện cụ thể: Năm 2021:13; Năm 2022:17; 08 tháng đầu năm 2023:15, ngoài ra UBND huyện còn tổ chức quán triệt, chỉ đạo các phòng, đơn vị thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các phiên họp giao ban UBND huyện nhất là rà soát các nội dung

trọng tâm gắn với trách nhiệm người đứng đầu theo Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh (Kèm theo Phụ lục).

2. Đánh giá về các hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo đơn vị, địa phương đối với công tác CCHC.

- UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản yêu cầu các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của CCHC, trong đó tập trung các nội dung: Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan nhà nước tinh gọn gắn với tinh giản biên chế; cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách TTHC gắn thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; giải quyết TTHC kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi, đúng pháp luật, công bằng, bình đẳng, khách quan, công khai, minh bạch và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có thẩm quyền.

- Tại các phiên họp giao ban UBND huyện hàng tháng thường xuyên rà soát các nội dung trọng tâm về CCHC và chỉ đạo về việc tập trung khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC của những năm trước và tăng cường thực hiện các giải pháp thực hiện tốt nhiệm vụ CCHC năm sau. Đồng thời, các phòng chuyên môn được phân công chủ trì tham mưu các lĩnh vực CCHC của huyện đã chủ động tham mưu UBND huyện ban hành các kế hoạch chuyên đề, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn để triển khai đồng bộ, đảm bảo mục tiêu chung đề ra.

3. Công tác kiểm tra CCHC:

Công tác kiểm tra cải cách hành chính được chú trọng quan tâm, đẩy mạnh. Hàng năm tiến hành thực hiện thanh tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC tại các phòng ban thuộc UBND cấp huyện và các UBND cấp xã, thị trấn. Trong kỳ, tiến hành 65 cuộc thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác cải cách hành chính tại các đơn vị, địa phương. (Năm 2021: 21 cuộc; Năm 2022: 21 cuộc; 08 tháng đầu năm 2023: 23 cuộc). Ngoài ra, UBND huyện đã tăng cường chỉ đạo thường xuyên kiểm tra kết quả thực hiện Đề án 06 và đẩy mạnh thực hiện thanh tra công vụ.

4. Công tác thông tin, tuyên truyền CCHC:

- Công tác tuyên truyền CCHC tiếp tục được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện; nội dung tuyên truyền tập trung vào các văn bản của Chính phủ, tỉnh, huyện về công tác CCHC bằng nhiều hình thức, phong phú, đa dạng, trọng tâm là việc triển khai thực hiện công tác cải cách, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong giải quyết công việc giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp và các chủ trương chính sách của tỉnh, huyện đối với công tác CCHC, các thủ tục hành chính được cập nhật, công khai kịp thời và đăng tải trên Cổng/trang Thông tin điện tử để mọi người dân, tổ chức và doanh nghiệp được biết và thực hiện. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC

và tổ chức triển khai, quán triệt đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cuộc họp giao ban hoặc lồng ghép với các hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật các nội dung về CCHC.

- Thông tin kịp thời về các chính sách, nghị quyết, các văn bản liên quan đến CCHC và những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc cho Nhân dân trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, giới thiệu các mô hình mới, những nhân tố mới trong việc thực hiện CCHC như việc áp dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin ở cấp xã...

- Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện thường xuyên phát sóng các tin bài giới thiệu văn bản quy định về chính sách pháp luật đất đai, thuế, công thương, về tinh giản biên chế, về vấn đề cấp phép khai thác khoáng sản, về cải cách thủ tục hành chính tiến tới xây dựng nền hành chính hiện đại hóa; dịch vụ công trực tuyến.

5. Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Trong kỳ, thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: Tổng số nhiệm vụ được giao 275 (Năm 2021: 119; năm 2022: 91; năm 2023: 65); Trong đó: Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn 245 (Năm 2021: 113; năm 2022: 72; năm 2023: 60); Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn 21 (Năm 2021: 03; năm 2022: 15; năm 2023: 03); Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành 14 (Năm 2021: 03; năm 2022: 04; năm 2023: 02)

6. Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại đơn vị, địa phương.

Tiếp tục triển khai và áp dụng có hiệu quả các mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC của các năm trước liền kề.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- *Kết quả xây dựng, ban hành văn bản QPPL*: Từ năm 2021 đến nay, UBND huyện ban hành 9 văn bản QPPL¹, sau khi ban hành văn bản kịp thời gửi đến Sở Tư pháp để kiểm tra theo thẩm quyền. Việc ban hành văn bản QPPL được thực hiện kịp thời, đảm bảo quy trình, thời hạn theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL từ khâu dự thảo đến lấy việc ý kiến đối tượng tác động, thẩm định dự thảo. UBND các xã, thị trấn ban hành 17 văn bản QPPL².

- *Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật*:

+ Thực hiện kế hoạch trọng tâm về theo dõi thi hành pháp luật hằng năm, UBND huyện giao phòng Tư pháp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trọng tâm

¹ Quyết định của UBND huyện quy định chức năng nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện: Tư pháp; Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ; Y tế; Lao động, Thương binh và Xã hội; Văn hóa-Thông tin; Tài chính-Kế hoạch; Kinh tế-Hàng hóa; Tài nguyên-Môi trường.

² Quyết định của UBND xã, thị trấn ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở

và tiến hành khảo sát các chuyên đề liên quan. Năm 2021 tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật chuyên đề cấp GCNQSD đất và thu hồi đất³. Năm 2022 khảo sát về tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 tại một số cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp⁴.

+ Kịp thời thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra tình hình thi hành pháp luật. Từ năm 2021 đến nay, nhiều nội dung báo chí và dư luận phản ánh liên quan đến công tác quản lý nhà nước thuộc các ngành, các xã thị trấn được UBND huyện chỉ đạo kiểm tra, xác minh, kết luận cụ thể⁵.

- *Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật*: Hằng năm đều kịp thời tuyên truyền, triển khai, tổ chức thực hiện các Luật có hiệu lực trong năm, các Nghị định của Chính phủ liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước, đời sống của người dân, doanh nghiệp⁶.

- *Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL*: Hằng năm đều xây dựng Kế hoạch của UBND huyện về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, làm cơ sở cho công tác xây dựng văn bản trong năm.

+ Rà soát văn bản theo ngành, lĩnh vực: Rà soát, ban hành Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện hết hiệu lực một phần và toàn bộ trong năm 2021; Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của UBND huyện công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện hết hiệu lực một phần và toàn bộ trong năm 2022. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện thường xuyên thực hiện rà soát văn bản của UBND, HĐND huyện có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình ngay sau khi các văn bản pháp luật của Trung ương, của tỉnh ban hành. Quan tâm thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL và công tác tự kiểm tra văn bản QPPL theo quy định tại Điều 111, Điều

³ Báo cáo số 425/BC-UBND ngày 11/11/2021 của UBND huyện về Kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong năm 2021 trên địa bàn huyện.

⁴ Báo cáo số 222/TP ngày 14/11/2022 của Phòng Tư pháp và Báo cáo số 408/BC-UBND ngày 14/11/2022 của UBND huyện.

⁵ Việc cấp GCNQSD đất cho công dân ở Cương Gián; việc Công ty TNHH MTV Nhật Phát thực hiện dự án xây dựng bãi tập kết kinh doanh vật liệu xây dựng tại khu vực Hói Ao phí ngoài đê Hữu Sông Lam, xã Xuân Giang lấn chiếm hành lang Đê điều, hành lang thoát lũ, xây dựng không đúng quy hoạch được duyệt, gây ảnh hưởng môi trường...

⁶ Số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy; các Nghị quyết được HĐND tỉnh khóa XVIII thông qua tại Kỳ họp thứ 4; hướng dẫn các phòng, ngành cấp huyện và các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật; triển khai thực hiện Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL giai đoạn 2022 - 2027”. Luật và các Nghị định quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý VPHC; Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư; Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản QPPL; Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị quyết số 57/NQ-CP của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế xã hội; Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 69/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và Thông tư số 48/2022/TT-BTC ngày 03/8/2022 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác.

112 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ) và Điều 13 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh⁷.

+ Kiểm tra, tự kiểm tra: Từ năm 2021 đến nay, phòng Tư pháp tự kiểm tra 09 văn bản QPPL; thực hiện việc kiểm tra theo thẩm quyền đối với 17 văn bản QPPL của cấp xã. Qua tự kiểm tra, kiểm tra xác định văn bản đảm bảo chất lượng, không có văn bản phải xử lý sau khi tự kiểm tra.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

2.1. Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của UBND tỉnh, các sở ngành liên quan về thời gian, thành phần hồ sơ và các bước quy trình giải quyết TTHC đối với người dân và các tổ chức đến giao dịch giải quyết TTHC tại Trung tâm hành chính công huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.

- Năm 2021 Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/02/2021 về việc rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính trên địa bàn huyện năm 2021. Theo đó, đã đưa vào 37 TTHC để triển khai rà soát, đánh giá và qua quá trình thực hiện TTHC có bổ sung, đưa vào rà soát thêm 01 TTHC (gồm: 30 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện và 08 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã). Kết quả: Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch: 38; Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: 38; Phương án đơn giản hóa, cụ thể: Số TTHC giữ nguyên: 33; số TTHC bãi bỏ: 0; số TTHC sửa đổi, bổ sung: 05; số TTHC thay thế: 0; số TTHC liên thông: 01; Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa: 100%.

- Năm 2022, ban hành Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 04/3/2022 về việc rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính trên địa bàn huyện năm 2022. Theo đó, đã đưa vào 24 TTHC để triển khai rà soát, đánh giá (trong đó 16 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện và 08 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã). Kết quả: Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch: 24; Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: 24; Phương án đơn giản hóa, cụ thể: Số TTHC giữ nguyên: 20; số TTHC bãi bỏ: 0; số TTHC sửa đổi, bổ sung: 04; số TTHC thay thế: 0; số TTHC liên thông: 01; Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa: 100%.

- Năm 2023, ban hành Kế hoạch số 892/KH-UBND ngày 15/3/2023 về việc rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính trên địa bàn huyện năm 2023. Theo đó, đã đưa vào 22 TTHC để triển khai rà soát, đánh giá (trong đó 06 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện và 16 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã). Kết quả: Tổng số TTHC cần rà

⁷ Văn bản số 1076/UBND-TP ngày 13/6/2022 của UBND huyện. Văn bản số 147/TP ngày 18/8/2022 của phòng Tư pháp.

soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch: 22; Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: 22; Phương án đơn giản hóa, cụ thể: Số TTHC giữ nguyên: 19; số TTHC bãi bỏ: 0; số TTHC sửa đổi, bổ sung: 03; số TTHC thay thế: 0; số TTHC liên thông: 01; Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa: 100%.

UBND huyện đã ban hành các báo cáo về kết quả rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện và đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các năm 2021, 2022, 2023.

2.2. Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, địa phương

- Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn thực hiện kịp thời cập nhật TTHC mới và TTHC sửa đổi, bổ sung sau khi được tỉnh công bố. 100% TTHC sau khi công bố được Văn phòng HĐND-UBND huyện và UBND các xã, thị trấn niêm yết công khai tại Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận “Tiếp nhận và Trả kết quả” cấp xã, trên Cổng thông tin điện tử huyện, Trang thông tin điện tử cấp xã; việc niêm yết TTHC ngày càng khoa học, thuận tiện cho các tổ chức, công dân tra cứu.

- Có 100% TTHC sau khi công bố được Văn phòng HĐND-UBND huyện và UBND các xã, thị trấn niêm yết công khai tại Trung tâm Hành chính công và Bộ phận “Tiếp nhận và Trả kết quả” cấp xã, trên Cổng thông tin điện tử huyện, Trang thông tin điện tử cấp xã; việc niêm yết TTHC ngày càng khoa học, vừa theo hình thức truyền thống, vừa niêm yết theo mã QR để tạo điều kiện thuận tiện cho các tổ chức, công dân tra cứu.

2.3. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

UBND huyện đã ban hành các Văn bản chỉ đạo, triển khai các nội dung trong giải quyết các TTHC (Kèm theo Phụ lục):

Thực hiện nghiêm Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

2.4. Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp

- Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã được tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất ngày càng hiện đại, hiệu quả; thực hiện đảm bảo kinh phí hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động giao dịch một cửa, thái độ trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC từ huyện đến cấp xã.
- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các xã, thị trấn xây dựng Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại cấp xã.

2.5. Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC

Thực hiện tốt việc số hóa trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền theo chỉ đạo của các sở, ngành cấp tỉnh, trước hết ưu tiên các TTHC thuộc ngành Tư pháp; chỉ đạo các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt các nội dung tại Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 26/7/2021 của UBND huyện về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc số hóa trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền theo chỉ đạo của các sở, ngành cấp tỉnh, trước hết ưu tiên các TTHC thuộc Đề án 06 của Chính phủ.

2.6. Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại các đơn vị, địa phương, kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC (Có báo cáo chi tiết số liệu theo Biểu mẫu 3 tại Phụ lục gửi kèm).

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện hiện nay gồm: 12 phòng chuyên môn, 06 đơn vị sự nghiệp⁸. Năm 2021⁹, Năm 2022¹⁰, 08 tháng đầu năm 2023, đề nghị giải quyết chế độ đối với 04 trường hợp (03 cán bộ, công chức cấp huyện, xã; 01 viên chức trường học); Tiếp nhận: 01 công chức, viên chức về

⁸ 12 phòng chuyên môn: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế - Hạ tầng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa và Thông tin, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Thanh tra, Văn phòng HĐND và UBND huyện); 06 đơn vị sự nghiệp công lập (Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên; Trung tâm Văn hóa - Truyền thông; Trung tâm Ứng dụng khoa học kỹ thuật và Bảo vệ cây trồng vật nuôi; Trung tâm Y tế; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng; Ban quản lý khu du lịch Xuân Thành và các công trình công cộng); 45 đơn vị trường học và 17 đơn vị xã, thị trấn.

⁹ Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn huyện; Ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập huyện Nghi Xuân. Xây dựng Đề án “thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Nghi Xuân” trên cơ sở kiện toàn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện và bổ sung thêm chức năng, nhiệm vụ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; nhiệm vụ phát triển quỹ đất trên địa bàn huyện. Trình Hội đồng nhân dân huyện bầu cử Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và 12 Ủy viên UBND huyện nhiệm kỳ 2021-2026. Phê chuẩn kết quả bầu cử Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 đối với 78 cán bộ. Thực hiện quy trình nhân sự bổ sung chức danh Phó Chủ tịch UBND đối với các xã, thị trấn được bố trí 2 Phó Chủ tịch UBND theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi và Nghị định của Chính phủ. Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn hoàn thiện quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, công chức cấp xã; Trình cấp có thẩm quyền quyết định sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố đối với các xã, thị trấn cụ thể: Thị trấn Xuân An (13 tổ dân phố còn 12 tổ dân phố); thị trấn Tiên Điền (11 tổ dân phố còn 10 tổ dân phố).

¹⁰ Thực hiện điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 27 lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc huyện; Luân chuyển 03 Trưởng phòng chuyên môn cấp huyện về công tác tại xã; bổ nhiệm Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường, 01 Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng; Giám đốc Ban Quản lý Dự án ĐTXD huyện; Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX; điều động và bổ nhiệm 04 công chức (thuộc các phòng Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Thanh tra huyện và Văn phòng HĐND-UBND huyện); 08 công chức cấp xã; 32 viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo; 01 viên chức sự nghiệp; tiếp nhận 4 viên chức ngoại huyện, chuyển chuyển 03 viên chức ra ngoại huyện, ngoại tỉnh, tiếp nhận không qua thi tuyển đối với 03 viên chức, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện; kiện toàn bổ nhiệm Trưởng Ban quản lý di tích Đền chợ Cùi. Chỉ đạo thị trấn Tiên Điền và thị trấn Xuân An thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về sáp nhập, đặt tên tổ dân phố.

công tác tại cấp huyện; Điều động, bổ nhiệm 01 viên chức lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp về công tác tại cấp xã; điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 16 cán bộ lãnh đạo, quản lý trường học; điều động 05 công chức, viên chức phòng, đơn vị; Điều động và chuyển đổi vị trí công tác đối với 01 công chức cấp xã.

(Báo cáo chi tiết số liệu theo Biểu mẫu 4 tại Phụ lục gửi kèm)

4. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy trình, quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Hướng dẫn số 231 của Sở Nội vụ.

- Năm 2021, tuyển dụng 17 giáo viên văn hóa tiểu học, 09 giáo viên mầm non, 04 viên chức Trung tâm Y tế, 04 viên chức Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản huyện, 11 công chức cấp xã; Năm 2022, tuyển dụng 18 giáo viên tiểu học, 06 giáo viên mầm non, 05 giáo viên tin học, 04 giáo viên thể dục; 05 công chức cấp xã, tiếp nhận không qua thi đối với 03 viên chức, công chức cấp xã thành công chức huyện; Năm 2023, tuyển dụng 23 giáo viên tiểu học và nhân viên hành chính năm học 2023-2024.

- Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ: 04 CBCCVC (nghỉ hưu trước tuổi: 02 người; thôi việc ngay: 02 người); nghỉ thôi việc ngay theo Nghị quyết số 94 của HĐND tỉnh: 04 viên chức y tế; đề nghị tỉnh hỗ trợ, trợ cấp cho 06 giáo viên theo Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; nghỉ hưu để hưởng chế độ BHXH: 26 CBCCVC; Quyết định cho thôi việc theo nguyện vọng cá nhân đối với 03 công chức cấp xã, 02 viên chức y tế.

- Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật 32 người trong đó: Năm 2021: 10 người (05 người vi phạm chính sách dân số); Năm 2022: 21 người (14 người vi phạm chính sách dân số); Năm 2023: 01 người

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng tiếp tục được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện: Năm 2021: cử 11 công chức, viên chức tham gia lớp Trung cấp lý luận chính trị tổ chức tại huyện và 02 công chức lãnh đạo phòng chuyên môn học lớp Cao cấp lý luận chính trị; Năm 2022: cử 98 cán bộ, công chức, viên chức tham gia tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; 02 viên chức đi học lớp cao cấp lý luận chính trị tập trung tại Hà Nội; cử 02 Phó Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã tham gia đào tạo Đại học Quân sự cơ sở; 08 tháng đầu năm 2023: Cử 18 công chức tham gia lớp tập huấn quản lý Nhà nước về thanh niên năm 2023; phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức lớp tập huấn về kỹ năng quản lý và các quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức cho 195 công chức, viên chức tham gia; Là huyện đầu tiên phối hợp với Cục Chuyển đổi số quốc gia tổ chức tập huấn trực tuyến và trực tiếp với 17 điểm cầu với 1.200 đại biểu cán bộ cốt cán từ huyện đến thôn, tổ dân phố.

(Báo cáo chi tiết số liệu theo Biểu mẫu 5 tại Phụ lục gửi kèm)

5. Cải cách tài chính công

Đến nay, 100% các đơn vị trực thuộc cấp huyện đã thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ. Đối với cơ chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và Thông tư số 56/2022/TT-BTC của ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, đã có 52/52 đơn vị (trong đó 03 đơn vị tự bảo đảm hoạt động, 01 đơn vị tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên và 48 đơn vị cấp toàn bộ kinh phí hoạt động).

Thực hiện công khai Tài chính - Ngân sách theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC, Thông tư số 90/TT-BTC ngày 29/8/2018 đối với đơn vị dự toán ngân sách và Thông tư số 343/2016-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính đối với UBND cấp xã thông qua Cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại trụ sở UBND các xã, thị trấn

(Báo cáo chi tiết số liệu theo Biểu mẫu 6 tại Phụ lục gửi kèm)

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị

*** Hạ tầng phục vụ cho ứng dụng Công nghệ thông tin**

- Hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành đã được sử dụng có hiệu quả, như: Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; hệ thống cổng dịch vụ công trực tuyến; hộp thư công vụ mail. hatinh.gov.vn; phần mềm quản lý công chức, viên chức; phần mềm kế toán Misa, Smartbook, Tamis; phần mềm quản trị thư viện tích hợp (ilib); phần mềm quản lý đất (Microstation SE, Map info...); phần mềm quản lý hộ tịch; các phần mềm phục vụ giáo dục (phần mềm quản lý điểm, phần mềm vẽ hình, phần mềm vẽ bản đồ tư duy Imindmap...); các phần mềm trên lĩnh vực LĐTĐ&XH (quản lý hộ nghèo, quản lý người có công, cấp thẻ bảo hiểm y tế...) và một số phần mềm khác.

- Tính đến thời điểm hiện nay có 100% xã, thị trấn đã trang bị đầy đủ máy tính, máy scan, photocopy; hệ thống mạng kết nối đường truyền đảm bảo điều hành tác nghiệp; có 149/149 thôn, tổ dân phố có máy tính kết nối internet đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân trên địa bàn; 100% trường THCS, Tiểu học, mầm non có máy tính kết nối internet đảm bảo phục vụ công tác dạy học và quản lý; 100% trường học sử dụng các phần mềm hỗ trợ quản lý giáo dục, như: Phần mềm KidSmart, Nutrikids, Smas,...

*** Nhân lực Công nghệ thông tin**

Cấp huyện có 01 cử nhân CNTT tại UBND huyện; ngành GD-ĐT có 23 giáo viên tin học; ngành Y tế: có 269/286 (chiếm tỷ lệ 94.%) cán bộ, y, bác sỹ sử dụng thành thạo máy tính và hệ thống phần mềm quản lý khám chữa bệnh;

UBND các xã, thị trấn: 17/17 xã, thị trấn có cán bộ chuyên trách CNTT đảm bảo theo quy định.

*** Ứng dụng Công nghệ thông tin**

- 100% cơ quan hành chính nhà nước sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; hộp thư công vụ: mail.hatinh.gov.vn, phần mềm Điều hành công việc, Lịch công tác.....phục vụ điều hành, tác nghiệp; 100% cơ quan hành chính nhà nước thực hiện báo cáo định kỳ và trao đổi văn bản hành chính.

- Thực hiện có chất lượng dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình; 100% xã, thị trấn tổ chức ký kết hợp đồng và thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) qua dịch vụ Bưu chính công ích với Bưu điện huyện.

*** Công tác an ninh mạng**

Hệ thống tường lửa được nâng cấp cài đặt trên máy chủ đảm bảo an toàn và an ninh thông tin, hệ thống cơ sở dữ liệu được lưu trữ và được sử dụng với tốc độ nhanh ổn định, không tắc nghẽn. 100% máy tính được cài đặt các phần mềm diệt virus, kiểm tra và chặn các địa chỉ, trang web có mã độc gây ảnh hưởng đến dữ liệu và tốc độ mạng.

Phối hợp với Công an huyện chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp huyện (LGSP); đảm bảo việc kết nối nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp huyện với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia ổn định trong lĩnh vực quản lý hành chính về trật tự xã hội, cấp CCCD gắn chip điện tử, định danh và xác thực điện tử.

*** Đầu tư cho ứng dụng Công nghệ thông tin**

Ban chỉ đạo công nghệ thông tin huyện đã đầu tư hệ thống tường lửa cho hệ thống máy chủ; nâng cấp hệ thống cáp quang đường truyền tốc độ cao kết nối truy cập Internet ổn định; hệ thống mạng không dây (Wireless); nâng cấp Cổng thông tin điện tử huyện; 8 bộ phát sóng wifi miễn phí tại các khu vực công cộng đảm bảo cho nhân dân truy cập internet thuận lợi. Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị tại 4 xã, thị trấn đến nay tổng số bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại: 10/17 đơn vị đáp ứng tốt yêu cầu của đề án. Nâng cấp hệ thống máy tính kết nối mạng cho các thôn, tổ dân phố theo Đề án CNTT của huyện. Triển khai lắp đặt hệ thống camera giám sát tại các trường mầm non, tiểu học, THPT; đầu tư lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh công cộng từ huyện đến các xã, thị trấn.

- Phối hợp với Huyện đoàn cài đặt Mã QR code giới thiệu Di tích Nguyễn Công Trứ và các sản phẩm OCOP trên địa bàn.

- Đến nay huyện đã có 14/17 xã, thị trấn tổ chức thực hiện ngày hội chuyển đổi số, có 14 gian hàng và cung cấp gần 20.000 dịch vụ, TTHC cho

người dân tham gia tại ngày hội chuyển đổi số; việc triển khai thực hiện Đề án 06 được đẩy mạnh, đối với 25 dịch vụ công thiết yếu đứng tốp đầu của tỉnh đã được tặng Bằng khen. Là huyện đầu tiên phối hợp với Cục Chuyển đổi số quốc gia tổ chức tập huấn trực tuyến và trực tiếp với 17 điểm cầu với 1.200 đại biểu cán bộ cốt cán từ huyện đến thôn, tổ dân phố.

6.2. Áp dụng ISO 9001 trong hoạt động của đơn vị

Đến nay 17/17 xã, thị trấn và các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện đã thực hiện nghiêm túc việc áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015; đã xây dựng và ban hành mục tiêu chất lượng, kế hoạch đánh giá chất lượng nội bộ; thường xuyên cập nhật các căn cứ pháp lý mới ban hành để giải quyết TTHC, tiến hành rà soát và thực hiện chỉnh sửa, bổ sung những thay đổi vào HTQLCL đúng quy định; kịp thời kiện toàn Ban chỉ đạo Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 của UBND xã, thị trấn. Hệ thống quản lý chất lượng theo Mô hình khung được các bộ phận áp dụng có hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; hồ sơ, tài liệu được lưu trữ, sắp xếp khoa học, kiểm soát chặt chẽ giúp tra cứu hiệu quả. Cán bộ, công chức dễ dàng đánh giá chéo về mức độ hoàn thành nhiệm vụ hoặc hỗ trợ nhau trong giải quyết TTHC.

Quy trình giải quyết TTHC trên trang dichvucong.hatinh.gov.vn của tỉnh đã được UBND huyện thực hiện đảm bảo đúng quy định, 100% quy trình điện tử có file đính kèm kết quả giải quyết TTHC.

(Báo cáo chi tiết số liệu theo Biểu mẫu 7 tại Phụ lục gửi kèm)

III. TỒN TẠI, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, vướng mắc

- Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác CCHC chưa cao, thiếu quyết liệt; hiệu quả hoạt động ở một số đơn vị còn thấp.

- Việc nộp hồ sơ thực hiện qua Dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế (thực hiện mất nhiều thời gian, trình độ dân trí, khả năng, điều kiện tiếp cận công nghệ thông tin của đại bộ phận người dân trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn: dân số già chiếm tỷ lệ cao, người dân chủ yếu làm nông, ngư nghiệp).

- Việc thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng dịch vụ công (qua ngân hàng trung gian) nên mất thời gian chờ đợi để xác thực tiền về tài khoản thụ hưởng và hay bị lỗi. Quá trình thực hiện hồ sơ phải thao tác 02 đến 03 lần mới thanh toán thành công; đơn vị thụ hưởng không nắm được kịp thời về khoản phí, lệ phí do người dân thực hiện thanh toán trên Cổng dịch vụ công, dẫn đến khó khăn cho người dân và cán bộ, công chức thực hiện. Bên cạnh đó, nhiều người dân không có tài khoản ngân hàng hoặc không đủ tiền để giao dịch... nên việc

thanh toán trực tuyến chưa đạt hiệu quả.

- Việc đăng ký tài khoản trên Cổng DVC Quốc gia còn gặp nhiều khó khăn do chủ thuê bao di động đăng ký không chính chủ, không trùng khớp thông tin công dân đăng ký tài khoản DVC.

- Việc thiếu về nguồn nhân lực, trang thiết bị theo yêu cầu của Đề án 06, cùng với đó là hạn chế về năng lực, nhất là trình độ CNTT của một số cán bộ, công chức, viên chức sẽ ảnh hưởng và khó khăn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Đề án 06, nhất là trong thực hiện 25 dịch vụ công theo Đề án 06 của Chính phủ...

- Việc đăng ký tài khoản trên Cổng DVC Quốc gia còn gặp nhiều khó khăn do chủ thuê bao di động đăng ký không chính chủ, không trùng khớp thông tin công dân đăng ký tài khoản DVC.

- Các thủ tục hồ sơ DVC trực tuyến giấy tờ cần có vẫn còn nhiều, thành phần phức tạp nên gây khó khăn cho người dân khi vừa phải kê khai điện tử, vừa phải viết bản giấy và đính kèm lên hồ sơ DVC trực tuyến; phần mềm chưa đồng bộ, Nhân dân phải đăng nhập nhiều lần...

- Một số đơn vị, địa phương máy vi tính chưa được trang bị mới, đang sử dụng máy cũ, hệ thống mạng Internet chưa ổn định nên gặp khó khăn trong việc thực hiện. Bên cạnh đó, còn một số cán bộ, công chức các cấp mới được thay thế thực hiện tiếp nhận và trả kết quả nên việc ứng dụng công nghệ thông tin, nắm bắt các quy trình, TTHC còn hạn chế.

- Khó khăn khi thực hiện thủ tục liên thông: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi¹¹; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí¹².

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân chủ quan.

- Sự quan tâm của lãnh đạo một số đơn vị, địa phương đến công tác CCHC chưa thực sự quyết liệt; nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức còn chưa đầy đủ về công tác CCHC.

¹¹ + Phần khai đăng ký thường trú phải ghi rất nhiều nội dung không cần thiết trong Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu; nếu trẻ em không đăng ký thường trú cùng cha mẹ mà đăng ký thường trú cùng với người khác thì phải có sự đồng ý của chủ hộ, gây phiền phức cho người đi đăng ký.

+ Tổng thời gian thực hiện TTHC từ khi tiếp nhận đến khi trả kết quả là 10 ngày làm việc, tuy nhiên việc cấp định danh cá nhân có lúc còn chậm.

+ Trường hợp cha và mẹ không cùng nơi đăng ký thường trú thì phải có giấy xác nhận không đăng ký thường trú theo hộ khẩu thường trú của cha hoặc của mẹ và có biên bản thỏa thuận của cha và mẹ đồng ý cho nhập khẩu nhưng có nhiều trường hợp cha mẹ ở xa (ở nước ngoài) không thể làm biên bản thỏa thuận.

¹² Khi có người mất, gia đình cần giấy khai tử để hỏa táng và một số người thân nghi việc phải có giấy khai tử để chứng minh là người thân mất, trong khi đó thủ tục liên thông cần các thành viên trong gia đình ủy quyền cho một người đi làm chế độ, nếu thiếu thành viên không ký vào biên bản ủy quyền thì không thực hiện được thủ tục hành chính này.

- Cán bộ đầu môi thực hiện công tác kiểm soát TTTC chủ yếu kiêm nhiệm, một số chưa nhiệt tình, tận tâm nên ảnh hưởng đến kết quả công tác...

- Dữ liệu để công khai trên Cổng Thông tin điện tử khá lớn, trong khi việc phối hợp cung cấp thông tin từ các phòng chuyên môn còn hạn chế, nhiều danh mục rất khó khai thác thông tin để công khai như: Dự án đầu tư xây dựng, phí, thuế, lệ phí, sáng kiến, đề tài khoa học...

- Việc tuyên truyền, nhất là phổ biến, hướng dẫn cụ thể để người dân biết đến, sử dụng, khai thác cổng dịch vụ công còn hạn chế, trình độ công nghệ thông tin chưa cao. Mặc dù nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công nhưng chưa thành thạo và người dân nộp hồ sơ chưa hợp lệ nên vẫn phải đến trực tiếp tại Trung tâm hành chính công để nộp hồ sơ và nhờ sự hướng dẫn của cán bộ tiếp nhận hồ sơ để đẩy hồ sơ qua cổng DVC.

2.2. Nguyên nhân khách quan

- Việc thiếu nguồn nhân lực, nhất là công chức tiếp nhận, trả kết quả, cán bộ công nghệ thông tin, am hiểu về TTTC, hệ thống Một cửa điện tử các cấp dẫn đến việc thực hiện các DVC trực tuyến đạt kết quả chưa cao.

- Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin thiếu đồng bộ, chưa được quan tâm nâng cấp thường xuyên, đặc biệt là việc đầu tư hạ tầng CNTT ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính chắp vá, tự phát.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Để triển khai thực hiện tốt và có hiệu quả công tác CCHC trong các tháng cuối năm 2023 và những năm tiếp theo, huyện Nghi Xuân có một số nhiệm vụ và giải pháp như sau:

Thứ nhất, tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để hoàn thành 100% nhiệm vụ theo Kế hoạch đã đề ra; tiếp tục khắc phục các tồn tại, hạn chế về CCHC trong năm 2022 mà Đoàn kiểm tra CCHC của tỉnh chỉ ra. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên nhiều hình thức để mỗi cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và Nhân dân nhận thức sâu sắc, đầy đủ về công tác cải cách hành chính.

Thứ hai, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh cải cách hành chính; chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư nhất là về thủ tục hành chính nhằm tăng cường hiệu quả công tác thu hút vốn đầu tư công trên địa bàn. Phối hợp với cơ quan thuế phân đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách được giao.

Thứ ba, tăng cường chỉ đạo công tác thu ngân sách trên địa bàn huyện và tiếp tục làm việc với các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh để có giải pháp cụ thể huy động các nguồn vốn hợp pháp khác góp phần tăng thu ngân sách; chỉ đạo các xã, thị trấn thường xuyên rà soát hộ SXKD thực tế trên địa bàn để đưa vào quản lý, đảm bảo 100% số hộ có hoạt động SXKD phải được quản lý thuế; triển khai công tác kiểm

tra, thanh tra thuế tại các doanh nghiệp; tập trung thu số nợ cũ năm trước chuyển sang; có biện pháp xử lý nghiêm đối với những trường hợp kê khai thuế không đúng, gian lận, nợ đọng thuế lớn, chây ì nộp thuế, trốn thuế. Phối hợp với Kho bạc Nhà nước trong việc điều hành chi ngân sách bảo đảm theo dự toán và tiến độ thực hiện.

Thứ tư, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; tuyên truyền để tạo sự lan tỏa trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về cải cách TTHC, tạo điều kiện dễ dàng tiếp cận, sử dụng dịch vụ công cho công dân, tổ chức; Tập trung rà soát, đơn giản hóa, công bố công khai các bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, tuyên truyền trên Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện và các địa phương; tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình giai đoạn 2021-2025; tuyên truyền Đề án 06 về “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” và tổng thể Cải cách hành chính nói chung trên địa bàn huyện Nghi Xuân.

Thứ năm, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ và nền nếp, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 35-CT/TU, Kết luận số 05/KL-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh, gắn với việc đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Rà soát, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 59 của Chính phủ. Tiếp tục tham mưu chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán nhà nước đã chỉ ra;

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

1. Đối với HĐND tỉnh, UBND tỉnh

- Đề nghị sớm bổ sung số biên chế còn thiếu so với số biên chế đã giao để bảo đảm thực hiện khối lượng công việc như hiện nay.

- Đề nghị hỗ trợ về cơ sở vật chất để thực hiện có hiệu quả các yêu cầu của hiện đại hóa nền hành chính tại cấp xã và xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số theo lộ trình của Chính phủ, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, nhất là quan tâm hỗ trợ trang cấp bổ sung thiết bị (máy tính, máy trạm, máy in) phục vụ việc triển khai Đề án 06; Nâng cao chất lượng đường truyền; Bảo đảm tuyệt đối vấn đề về bảo mật, an ninh, an toàn cho hệ thống và dữ liệu.

- Xem xét tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm soát TTHC một cách thường xuyên, liên tục để kịp thời cập nhật, nâng cao nhận thức, kiến thức cho cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức đầu mối kiểm soát TTHC các cấp.

2. Đối với các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh

- Đề nghị các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh sớm thẩm định, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt giá đất của các dự án đã giao cho các nhà đầu tư nhằm tạo nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng ở địa phương và cần có cơ chế đặc thù về tỷ lệ điều tiết thu ngân sách cho huyện Nghi Xuân để tạo nguồn lực phân đấu huyện đạt chuẩn NTM kiểu mẫu điển hình về văn hóa.

- Quan tâm hơn nữa việc đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, sớm có hướng dẫn chi tiết về số hóa, đồng bộ khai thác dữ liệu giải quyết TTHC từng ngành và đồng bộ trên hệ thống phần mềm “Một cửa” điện tử dùng chung 3 cấp. Đồng thời, sớm triển khai các cơ sở dữ liệu nền tảng chuyên ngành dùng chung trên phạm vi toàn tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính từ ngày 01/01/2021 đến 31/8/2023 phục vụ giám sát chuyên đề CCHC của HĐND tỉnh. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các Sở, ngành liên quan biết và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng: Tư pháp, TCKH, VH TT, KTHT, VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Việt Hùng

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân)

TT	Năm thực hiện	Nội dung chương trình, kế hoạch, văn bản đã ban hành chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính
I. Hệ thống các văn bản chỉ đạo, điều hành của đơn vị, địa phương đã ban hành để thực hiện có hiệu quả công tác CCHC		
1	Năm 2021	Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 22/01/2021 về ban hành kế hoạch CCHC huyện năm 2021; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 03/3/2021 về kiểm tra công tác CCHC; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 25/01/2021 về siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, người hợp đồng lao động làm việc trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn huyện; Kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2021; Kế hoạch rà soát các quy định về thủ tục hành chính (TTHC); Kế hoạch tuyên truyền CCHC nhà nước năm 2021; Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; Kế hoạch tự kiểm tra, kiểm tra và rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch về hoạt động và truyền thông về kiểm soát TTHC; Kế hoạch về rà soát đơn giản hóa TTHC, nhóm TTHC thực hiện liên thông năm 2021; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC nhà nước năm 2021; Kế hoạch phát triển và Ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước năm 2021; Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 26/7/2021 về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn huyện.
2	Năm 2022	Chỉ thị số 26-CT/HU, ngày 30/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính huyện Nghi Xuân giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính huyện Nghi Xuân giai đoạn 2022-2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 2275/QĐ-UBND ngày 02/8/2022); Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước huyện Nghi Xuân giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 20/01/2022 về ban hành kế hoạch CCHC huyện năm 2022; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 07/3/2022 về kiểm tra công tác CCHC năm 2022; Kế hoạch siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang; người hợp đồng lao động làm việc trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn huyện; Kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022; Kế hoạch rà soát các quy định về thủ tục hành chính; Kế hoạch tuyên truyền CCHC nhà nước; Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; Kế hoạch tự kiểm tra, kiểm tra và rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch về hoạt động và truyền thông về kiểm soát TTHC; kế hoạch về rà soát đơn giản hóa TTHC, nhóm thủ tục hành chính thực hiện liên thông trên địa bàn huyện năm 2022; Quyết định ban hành chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND huyện; kế hoạch phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước huyện năm 2022. Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 11/02/2022 về việc xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trên địa bàn huyện năm 2022.
3	Năm 2023	Văn bản số 119/UBND-NV ngày 11/01/2023 về việc tập trung khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC năm 2022 và tăng cường thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2023; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 12/01/2023 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 18/01/2023 về cải cách hành chính huyện năm 2023; Văn bản số 2236 ngày 30/5/2023 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ và Chỉ thị 05/CT-UBND ngày 17/5/2023 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 2349/KH-UBND ngày 07/6/2023 về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện Nghi Xuân; Văn bản số 2394/UBND-VHTT ngày 08/6/2023 về việc tập trung thực hiện ngay các nội dung liên quan đến kết quả khảo sát, giám sát, đo lường chất lượng cung cấp DVC TT trên môi trường thực; Văn

TT	Năm thực hiện	Nội dung chương trình, kế hoạch, văn bản đã ban hành chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính
		<p>bản số 2458/UBND-NV ngày 13/6/2023 về việc triển khai thực hiện Văn bản số 822/SNV-CCHC&VTLT của Sở Nội vụ Hà Tĩnh; Văn bản số 2613 ngày 21/6/2023 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 14/6/2023 của UBND tỉnh (khắc phục tồn tại, hạn chế và duy trì, cải thiện, nâng cao các chỉ số: PAR Index, SIPAS, PAPI trong năm 2023); Văn bản số 2670/UBND-VHTT ngày 22/6/2023 về việc tăng cường giải quyết TTHC và xử lý văn bản trên phần mềm hồ sơ công việc; Kế hoạch số 2865/KH-UBND về việc tổ chức tập huấn chuyển đổi số cho đội ngũ cốt cán toàn huyện năm 2023; Văn bản số 3466/UBND-NV ngày 09/8/2023 về việc triển khai thực hiện Công điện số 644/CĐ-TTg ngày 13/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ và các VB liên quan; Văn bản số 3165/UBND-VP ngày 20/7/2023 về việc thực hiện bộ nhận diện thương hiệu và niêm yết các Quyết định công bố DM, QTNB TTHC bằng mã QR; Văn bản số 3453/UBND-VP ngày 08/8/2023 về việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Công văn số 3582/UBND-TP ngày 16/8/2023 về việc thực hiện Quyết định số 1935/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục và Quy trình nội bộ TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Tư pháp áp dụng tại UBND cấp xã trên địa bàn Hà Tĩnh; Văn bản số 3627/UBND-TP ngày 21/8/2023 về việc triển khai Thông tư số 03/2023/TT-BTP và thực hiện liên thông 02 nhóm TTHC; Văn bản số 3872/UBND-VP ngày 08/9/2023 về việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Lao động – TB&XH áp dụng tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Phối hợp Trung tâm Công báo – Tin học, Văn phòng UBND tỉnh tổ chức cấp phát và tập huấn nghiệp vụ sử dụng Chữ ký số trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, nghiệp vụ thanh toán trực tuyến trên phần mềm Dịch vụ công;</p>
II		Văn bản triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính
1	Năm 2021	<p>Công văn số 491/UBND-VP ngày 31/3/2021 về việc tiếp tục thực hiện liên thông các TTHC “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí”; Công văn số 928/UBND-VP ngày 03/6/2021 về việc triển khai thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC qua dịch vụ Bru chính công ích; Công văn số 998/UBND-VP ngày 10/6/2021 về việc thực hiện một số nội dung trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính để đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Công văn số 1031/UBND-VP ngày 15/6/2021 về việc thông báo tạm dừng tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính bằng hình thức trực tiếp tại Bộ phận Một cửa các cấp; Công văn số 1067/UBND-VP ngày 18/6/2021 về việc tiếp tục thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC bằng hình thức trực tiếp tại Bộ phận Một cửa các cấp; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 26/7/2021 về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn huyện; Công văn số 1448/UBND-VP ngày 09/8/2021 về việc rà soát các TTHC không phát sinh hồ sơ trong ba năm gần nhất;...;</p>
2	Năm 2022	<p>Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 28/02/2022 về kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2022 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 04/3/2022 về việc rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC trên địa bàn huyện năm 2022; Công văn số 2523/UBND-VP ngày 17/12/2021 về việc niêm yết công khai và triển khai thực hiện Quy chế Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Công văn số 2528/UBND-VP ngày 17/12/2021 về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam về tình hình thực hiện TTHC trên Cổng DVC quốc gia; Công văn số 2594/UBND-VP ngày 29/12/2021 về việc triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; Công văn số 130/UBND-VP ngày 18/01/2022 về việc giao báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 239/UBND-VP ngày 14/02/2022 về việc báo cáo TTHC vướng mắc để đưa vào Kế hoạch rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC năm 2022; Công văn số 330/UBND-VP ngày 01/3/2022 về việc triển khai thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng của cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp năm 2022; Công văn số 360/UBND-VP ngày</p>

TT	Năm thực hiện	Nội dung chương trình, kế hoạch, văn bản đã ban hành chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính
		<p>03/3/2022 về việc triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư giữa CSDLQG về dân cư với Hệ thống thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; Công văn số 369/UBND-VP ngày 04/3/2022 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính năm 2022; Công văn số 376/UBND-VP ngày 04/3/2022 về việc tăng cường tuyên truyền, đăng ký tài khoản và tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; Công văn số 520/UBND-VP ngày 25/3/2022 về việc việc đơn đốc xử lý hồ sơ chờ bổ sung trên phần mềm Hành chính công trực tuyến, Công văn số 744/UBND-VP ngày 28/4/2022 về việc tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 3, 4 và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích (BCCI), Công văn số 751/UBND-VP ngày 29/4/2022 về việc báo cáo khó khăn, vướng mắc, kiến nghị đề xuất trong giải quyết TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Công văn số 821/UBND-VP ngày 11/5/2022 về việc tổ chức triển khai sử dụng bộ nhận diện thương hiệu của Bộ phận Một cửa các cấp và hệ thống thông tin giải quyết TTHC, Công văn số 893/UBND-VP ngày 19/5/2022 về việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Công văn số 1009/UBND-VP ngày 06/6/2022 về việc thực hiện rà soát, đánh giá TTHC năm 2022; Công văn số 1457/UBND-VP ngày 08/8/2022 về việc đơn đốc xử lý và báo cáo kết quả giải quyết hồ sơ chờ bổ sung trên phần mềm Hành chính công trực tuyến (lần 2); Công văn số 1475/UBND-VP ngày 10/8/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 668/UBND-VP ngày 08/9/2022 về việc đơn đốc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tập huấn hướng dẫn sử dụng Cổng dịch vụ công, Hành chính công trực tuyến đáp ứng Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử cho các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn; Công văn số 1845/UBND-VP ngày 28/9/2022 về việc triển khai thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Tài nguyên - Môi trường cấp huyện, cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Công văn số 2005/UBND-VP ngày 13/10/2022 về việc thực hiện Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình; Công văn số 2041/UBND-VP ngày 18/10/2022 về việc triển khai thực hiện Danh mục và Quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến toàn trình; Đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử trực tuyến một phần trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Công văn số 2085/UBND-VP ngày 21/10/2022 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;...;</p>
3	Năm 2023	<p>Công văn số 01/UBND-CA ngày 03/01/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện các TTHC, cung cấp DVC; Công văn số 296/UBND-VP ngày 01/02/2023 về việc phối hợp triển khai, thống kê, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính Nhà nước giai đoạn 2022 - 2025; Công văn số 328/UBND-VP ngày 06/02/2023 về việc triển khai, cập nhật thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Thông tin - Truyền thông cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Công văn số 488/UBND-VP ngày 16/02/2023 về việc xin ý kiến góp ý vào dự thảo Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh; Công văn số 505/UBND-VP ngày 17/02/2023 về việc góp ý kiến đối với dự thảo Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh năm 2023; Công văn số 506/UBND-VP ngày 17/02/2023 về việc báo cáo thủ tục hành chính vướng mắc để đưa vào Kế hoạch rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính năm 2023; Công văn số 735/UBND-VP ngày 06/3/2023 về việc xin ý kiến góp ý vào dự thảo Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn huyện năm 2023; Công văn số 756/UBND-VP ngày 07/3/2023 về việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Công văn số 773/UBND-VP ngày 08/3/2023 về việc giao tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả giải quyết TTHC; Công văn số 872/UBND-CA ngày 14/3/2023 về việc đơn đốc, chấn chỉnh thực hiện liên quan quy định bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú; Quyết định số</p>

TT	Năm thực hiện	Nội dung chương trình, kế hoạch, văn bản đã ban hành chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính
		<p>999/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 về ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn huyện Nghi Xuân năm 2023; Kế hoạch số 892/KH-UBND ngày 15/3/2023 về việc rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC trên địa bàn huyện năm 2023...; Công văn số 872/UBND-CA ngày 14/3/2023 về việc đôn đốc, chấn chỉnh thực hiện liên quan quy định bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú; Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 về ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn huyện Nghi Xuân năm 2023; Công văn số 756/UBND-VP ngày 07/3/2023 về việc triển khai thực hiện TTHC thuộc phạm vi quản lý của ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Công văn số 773/UBND-VP ngày 08/3/2023 về việc giao tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả giải quyết TTHC; Kế hoạch số 892/KH-UBND ngày 15/3/2023 về việc rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC trên địa bàn huyện năm 2023 Công văn số 879/UBND-VP ngày 14/03/2023 về việc triển khai thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng của cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp năm 2023; Công văn số 908/UBND-VP ngày 15/03/2023 triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính năm 2023; Công văn số 929/UBND-VP ngày 16/3/2023 về việc triển khai thực hiện Văn bản số 1138/UBND-NC1 ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh, đẩy mạnh số hóa, thanh toán trực tuyến hồ sơ thủ tục hành chính và đăng ký tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Công văn số 1012/UBND-VP ngày 22/3/2023 về việc triển khai, cập nhật TTHC bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Nông nghiệp và PTNT cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Công văn số 1069/UBND-VP ngày 24/3/2023 về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện Văn bản số 1138/UBND-NC1 ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh; Công văn số 1145/UBND-VP ngày 29/3/2023 về việc cập nhật, triển khai thực hiện thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Lao động TB&XH áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Công văn số 1247/UBND-VP ngày 31/3/2023 về việc cập nhật, triển khai thực hiện thủ tục hành chính mới được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Nông nghiệp và PTNT áp dụng tại UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Công văn số 2261/UBND-VP ngày 31/5/2023 về việc cập nhật, triển khai thực hiện thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung (lĩnh vực Lâm nghiệp) thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng tại UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Công văn số 2301/UBND-VP về việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi quản lý của ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Công văn số 3165/UBND-VP ngày 20/7/2023 về việc thực hiện bộ nhận diện thương hiệu và niêm yết các Quyết định công bố DM, QTNB TTHC bằng mã QR; Công văn số 3453/UBND-VP ngày 08/8/2023 về việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Công văn số 3582/UBND-TP ngày 16/8/2023 về việc thực hiện Quyết định số 1935/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục và Quy trình nội bộ TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Tư pháp áp dụng tại UBND cấp xã trên địa bàn Hà Tĩnh; Công văn số 3627/UBND-TP ngày 21/8/2023 về việc triển khai Thông tư số 03/2023/TT-BTP và thực hiện liên thông 02 nhóm TTHC; Công văn số 3872/UBND-VP ngày 08/9/2023 về việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Lao động – TB&XH áp dụng tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; tập huấn nghiệp vụ thanh toán trực tuyến trên phần mềm Dịch vụ công; Phối hợp Trung tâm Công báo – Tin học, Văn phòng UBND tỉnh tổ chức cấp phát và tập huấn nghiệp vụ sử dụng Chữ ký số trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh...</p>

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN